

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 172

VĨNG SANH LỄ TÁN KỆ

SỐ 1980

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

SỐ 1980

KỆ ĐẢNH LỄ TÁN THÁN VIỆC VĂNG SANH

Sa-môn Thiện Đạo sưu tập ghi lại.

Khuyên tất cả chúng sinh về quốc độ của Phật A-di-đà ở thế giới Tây phương Cực lạc. Kệ sáu thời lễ lạy, tán thán.

Chỉ nương theo đại kinh và kệ tán thán của Bồ-tát Thiên Thân, Bồ-tát Long Thọ, Sa-môn Trung Quốc đã soạn văn tán thán việc lễ lạy vãng sinh, hội chúng vân tập lại một chỗ, chia ra sáu thời chỉ vì muốn buộc tâm không gián đoạn, trợ giúp thêm việc vãng sinh được thành tựu, đồng thời cũng mong liễu ngộ điều chưa từng nghe, thấm nhuần giáo pháp cao siêu.

1. Chỉ nương theo đại kinh Đức Thích-ca thuyết và mười hai danh hiệu hào quang của Di-đà được mười phương Chư Phật khen ngợi. Khuyên lễ lạy và niệm Phật thì nhất định vãng sinh về nước ấy, khi mặt trời lặn lạy mười chín lạy.

2. Chỉ nương theo văn sưu tập toát yếu đại kinh là kệ đánh lễ, tán thán. Đầu hôm lạy hai mươi bốn lạy.

3. Chỉ nương theo kệ vãng sinh đánh lễ và tán thán của Bồ-tát Long Thọ. Đến đêm lạy mười sáu lạy.

4. Chỉ nương theo kệ vãng sinh đánh lễ và tán thán của Bồ-tát Thiên Thân. đến cuối đêm lạy hai mươi lạy.

5. Chỉ nương theo bài kệ nguyện vãng sinh đánh lễ và tán thán của Pháp sư Ngạn Tông. Đến sáng sớm lạy hai mươi một lạy.

6. Chỉ nương theo kệ nguyện vãng sinh đánh lễ và tán thán của Sa-môn Thiện Đạo. Nương theo mười sáu pháp quán, giờ ngọ lạy hai

mười lạy.

Hỏi: Nay muốn khuyên người cầu vãng sinh, chưa biết làm sao để tâm họ phát khởi tu tập, nhất định được vãng sinh về cõi kia?

Đáp: Người muốn vãng sinh về cõi kia, như trong Quán kinh nói:

- Đây đủ ba tâm thì nhất định vãng sinh.

- Thế nào là ba?

1. Tâm chí thành: Thân nghiệp lễ lạy, khẩu nghiệp khen ngợi tán thán, ý nghiệp chuyên niệm và quán chiếu Phật A-di-đà. Tam nghiệp cần phải chân thật.

2. Tâm sâu xa: Nghĩa là tín tâm chân thật, tin biết thân này đầy đầy phiền não phàm phu, căn lành kém cõi, trôi lăn trong tam giới không có ngày ra khỏi nhà lửa. Nay tin biết thế nguyện rộng lớn xưa của Di-đà và xưng niệm danh hiệu Ngài dù chỉ mười tiếng hoặc một tiếng thì nhất định được vãng sinh, cho đến một niệm cũng không nghi ngờ.

3. Tâm Hồi hướng phát nguyện: Tất cả căn lành tu tập có được đều Hồi hướng nguyện cầu vãng sinh. Đây đủ ba tâm này nhất định vãng sinh. Nếu thiếu một trong ba thì không được vãng sinh. Như trong Quán kinh ghi đầy đủ cần nên biết.

Trong luận Tịnh độ của Bồ-tát Thiên Thân ghi:

- Nếu có người nguyện sinh về nước kia, nên khuyên họ tu năm môn niệm Phật, nếu đầy đủ năm môn ấy thì nhất định vãng sinh, những gì là năm?

1. Môn thân nghiệp lễ bái: Nhất tâm chí thành cung kính chấp tay, đốt hương, dâng hoa cúng dường và đánh lễ Phật A-di-đà. Suốt đời chỉ đánh lễ Phật ấy, không lễ Phật khác.

2. Môn khẩu nghiệp tán thán: Nhất tâm tán thán khen ngợi thân tướng hào quang Phật và tất cả thân tướng hào quang Thánh chúng, đồng thời tất cả ánh sáng trang nghiêm trong nước ấy.

3. Môn ý nghiệp ức niệm quán sát: Nhất tâm quán niệm Đức Phật ấy, đồng thời quán hào quang thân tướng của tất cả Hiền Thánh. Như Quán kinh nói:

- Chỉ trừ lúc ngủ, hằng nhớ nghĩ, quán tưởng những việc này.”

4. Môn tác nguyện: Nhất tâm hoặc một ngày hay một đêm bất cứ lúc nào, ở đâu, tam nghiệp (thân, khẩu, ý) và tứ oai nghi (đi, đứng, nằm, ngồi) đều tu tập, tạo công đức, không kể gì đầu đêm, giữa đêm, cuối đêm, trong tâm phải tha thiết phát nguyện vãng sinh về nước ấy.

5. Môn Hồi hướng: Nhất tâm hoặc tự mình tu tập căn lành. Cho đến, tất cả căn lành dù phàm hay Thánh của tam thừa ngũ đạo mình đều

sinh tâm tùy hỷ, như sự tùy hỷ của Chư Phật, Bồ-tát, con cũng sinh tâm tùy hỷ như thế. Dem thiện căn sinh tâm tùy hỷ và thiện căn mình đã tạo được cùng chúng sinh Hồi hướng về cõi ấy.

Sau khi sinh về cõi kia chứng được sáu món thân thông, trở lại Ta-bà vào biển sinh tử giáo hóa chúng sinh, khắp hết mọi nơi mà tâm không hề mệt mỏi, cho đến khi thành Phật cũng gọi là môn Hồi hướng. Đây đủ năm môn này nhất định được vãng sinh. Mỗi môn kết hợp với ba tâm đã trình bày ở đoạn trước; căn cứ theo đó để tu tập, chớ hỏi nhiều hay ít đều gọi tu tập chân thật.

Lại khuyên thực hành bốn pháp tu, dùng để sách tấn ba tâm năm niệm môn mau được vãng sinh. Những gì gọi là bốn?

1. Tu cung kính: Cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà và tất cả Thánh chúng cõi ấy, suốt đời làm kỳ hạn nguyện không dừng bỏ giữa chừng; chính là tu tập lâu dài.

2. Không tu tập pháp khác: Chuyên nhất niệm danh hiệu Phật, chuyên nghĩ nhớ, quán tưởng, đảnh lễ, tán thán Phật kia và tất cả Thánh chúng, không xen lẫn pháp khác. Lấy suốt đời làm kỳ hạn nguyện không dừng bỏ giữa chừng, chính là tu tập lâu dài.

3. Tu không gián đoạn: Cung kính đảnh lễ liên tục, xưng niệm danh hiệu, tán thán khen ngợi, nhớ nghĩ quán sát, Hồi hướng phát nguyện, niệm niệm liên tục, không để việc khác gián đoạn, không bị phiền não tham, sân, si chi phối, tùy theo sai phạm mà sám hối, không để niệm gián đoạn và ngày giờ gián đoạn, thường giữ tâm Thanh tịnh, cũng gọi là tu vô gián. Lấy suốt đời làm kỳ hạn, nguyện không dừng bỏ giữa chừng, chính là tu tập lâu dài.

Lại nữa, Bồ-tát đã ra khỏi sinh tử, tu tập pháp thiện Hồi hướng về quả vị thành Phật, tức là tự lợi, giáo hóa chúng sinh tận cùng đời vị lai chính là lợi tha. Nhưng hiện nay chúng sinh bị phiền não trói buộc chưa thoát ra khỏi các khổ sinh tử trong đường ác mà vẫn tùy duyên khởi hạnh; tất cả căn lành đều Hồi hướng nguyện vãng sinh về đất nước của Đức Phật A-di-đà. Khi sinh về đó thì không còn sợ hãi gì, tự nhiên mặc sức tu tập bốn pháp ở trên, tự lợi lợi tha đều được đầy đủ, phải nên biết.

Như Văn-thù Bát-nhã ghi: Nói nhất hạnh Tam-muội, là chỉ một mình ở chỗ vắng vẻ, xả bỏ loạn tâm, gá tâm vào nơi một Đức Phật, không quán tưởng mạo, chuyên niệm danh hiệu thì ngay trong niệm thấy Phật A-di-đà và tất cả Đức Phật.

Hỏi: Vì sao không dạy quán tưởng, mà chỉ dạy chuyên niệm danh

hiệu?

Đáp: Vì nghiệp chướng chúng sinh sâu dày, cảnh sở quán vi tế, tâm năng quán thô sơ, thần thức thường dao động, quán tưởng khó thành tựu. Cho nên, Đức Thế Tôn xót thương chỉ dạy chuyên niệm danh hiệu, chính vì danh hiệu dễ niệm nên tâm được tương tục.

Hỏi: Đã dạy chuyên niệm danh hiệu một Đức Phật, vì sao cảnh hiện ra nhiều Đức Phật, đây há chẳng phải tà chánh lẫn lộn một Đức Phật, nhiều Đức Phật xuất hiện rồi rắm?

Đáp: Phật Phật đều chứng, hình không hai không khác, dấu chỉ niệm một Đức Phật mà thấy nhiều Đức Phật, đâu trái giáo pháp.

Quán kinh ghi: Phật dạy ngồi quán tưởng, lễ lạy, đọc tụng v.v... Nên xoay mặt về hướng Tây là tốt nhất, như cây nghiêng về hướng nào, khi gãy nhất định ngã về phía ấy. Nếu có sự việc trở ngại không hướng về phương Tây thì chỉ khởi ý tưởng hướng về phương Tây cũng được.

Hỏi: Tất cả ba thân (pháp thân, báo thân, ứng thân) đồng chứng bi trí viên mãn không khác. Tùy hướng lễ lạy quán niệm, niệm danh hiệu một Đức Phật cũng được vãng sinh, vì sao chỉ khen ngợi Tây phương, dạy chuyên lễ lạy, xưng niệm v.v...?

Đáp: Chư Phật chứng quả bình đẳng không khác, nếu dùng hạnh nguyện thâm nhiếp thì cũng phải có nhân duyên. Nhưng thuở xưa Phật A-di-đà phát nguyện rộng lớn, dùng danh hiệu Quang Minh để giáo hóa nhiếp thọ chúng sinh khắp trong mười phương, mà chỉ dạy họ có tín tâm tưởng niệm toàn thân Phật, thậm chí mười tiếng, một tiếng v.v... Nhờ nguyện lực Phật dễ được vãng sinh. Vì thế, Đức Thích-ca và mười phương Chư Phật đều dạy hướng về phương Tây là đặc biệt vậy. Không phải niệm danh hiệu Phật khác thì không thể diệt trừ tội chướng. Nếu người nào niệm niệm tương tục như trên và lấy suốt đời làm kỳ hạn thì mười người tu mười người vãng sinh, một trăm người tu một trăm người vãng sinh, vì sao? Vì không có tạp niệm, đạt chánh niệm nên khế hợp nguyện xưa của Phật, không trái giáo lý, vâng lời Phật dạy.

Nếu người không tu chuyên nhất, mà tu tạp niệm thì một trăm người tu chỉ được một hai người vãng sinh; một ngàn người tu chỉ được năm, ba người vãng sinh, vì sao? Vì tạp duyên loạn động, đánh mất chánh niệm, không khế hợp nguyện xưa của Đức Phật, trái với giáo lý, đi ngược lại lời Phật dạy. Buộc niệm không miên mật, niệm tưởng gián đoạn, Hồi hướng phát nguyện không chí thành chân thật, tham sân, kiến chấp phiền não làm gián đoạn, không có tâm hổ thẹn sám hối.

Sám hối có ba phẩm: Tán yếu, sơ lược, đầy đủ. Đoạn văn dưới

đây trình bày đầy đủ tùy ý ứng dụng đều được. Lại không thường nghĩ báo ân Phật, lại sinh tâm xem thường. Dẫu có tu tập cũng chỉ vì danh vọng lợi dưỡng, nhân ngã che lấp, không gần gũi Thiện hữu tri thức đồng hạnh. Lại ưa gần người thế gian, tự cản trở chánh hạnh vãng sinh của mình và người khác. Vì sao?

Gần đây, tôi nghe thấy đạo, tục khắp nơi kiến giải và tu tập khác nhau, chuyên, tạp sai biệt. Nhưng những người tu tập chuyên nhất mười người tu thì mười người vãng sinh, người tu tạp loạn không chuyên nhất một ngàn người tu chỉ được một người vãng sinh. Lợi, hại của hai hạnh này như đoạn trước đã nói. Nguyên mong tất cả mọi người tu theo pháp vãng sinh, cố gắng khéo tự suy nghĩ cho!

Nếu người đời này đã phát nguyện sinh về nước kia, thì trong lúc đi, đứng, ngồi, nằm phải cố gắng nỗ lực nghiêm khắc mình, ngày đêm chớ bỏ phế, lấy suốt đời làm kỳ hạn, trên thân dường như có một chút khổ sở nhưng niệm trước lâm chung thì niệm sau liền vãng sinh về nước ấy, đời đời kiếp kiếp thường thọ hưởng pháp lạc vô vi, cho đến thành Phật không còn bị sinh tử, há chẳng vui sướng sao?

1. Chỉ nương theo đại kinh mà Đức Thích-ca dạy lễ lạy, tán thán mười hai danh hiệu quang Phật A-di-đà, nguyện cầu vãng sinh, đầu hôm lạy mười chín lạy, giữa đêm, cuối đêm sám hối cũng được.

Nam-mô Thích-ca Mâu-ni Phật và tất cả Tam bảo, nay con cúi đầu kính lễ, Hồi hướng nguyện vãng sinh về nước Vô lượng thọ (tóm lại, Phật hiện tiền là Tăng ni, Phật tử hiện tại. Tam bảo tức là phước điền vô lượng. Nếu người lễ một lễ là nghĩ báo ân Thầy, nhờ Thầy thành tựu hạnh của mình. Do đây đồng hạnh Hồi hướng nguyện vãng sinh).

Nam-mô thập phương tận hư không, biến pháp giới tất cả Tam bảo trong cõi nước nhiều như vi trần. Nay con cúi đầu kính lễ, Hồi hướng, nguyện vãng sinh về nước Vô lượng thọ (song, mười phương hư không không cùng tận thì Tam bảo cũng không cùng tận. Nếu người lễ một lạy thì phước điền vô lượng, công đức vô cùng; nếu người lễ một lạy mỗi một Đức Phật, mỗi một pháp, mỗi một Bồ-tát, Thánh tăng, mỗi một hạt Xá-lợi đều được tam nghiệp thân khẩu ý Thanh tịnh, giải thoát phần thiện căn, đồng thời làm tư lương cho hành giả, thành nghiệp Thanh tịnh, đem Hồi hướng cho việc vãng sinh.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới A-di-đà Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Hỏi: Vì sao hiệu A-di-đà?

Đáp: Kinh Di-đà và Quán kinh ghi: Hào quang Đức Phật vô lượng chiếu các quốc độ khắp mười phương không chướng ngại, bảo hộ che chở không bỏ các chúng sinh niệm Phật, nên gọi Di-đà. Lại nữa, Phật và chúng sinh ở đó tuổi thọ vô lượng vô biên A-tăng-kỳ kiếp, nên gọi A-di-đà Phật. Đức Phật Thích-ca và Chư Phật trong mười phương tán thán hào quang Phật A-di-đà có mười hai danh hiệu, đồng thời khuyên chúng sinh nếu người nào niệm danh hiệu, lễ bái liên tục không gián đoạn thì trong đời hiện tại được công đức vô lượng, sau khi mạng chung nhất định vãng sinh. Như kinh Vô Lượng Thọ ghi: “Nếu có chúng sinh nào thấy hào quang này thì không còn tham sân si, thân tâm nhẹ nhàng thoải mái vui mừng hớn hở và phát sinh tâm thiện. Hoặc nếu có chúng sinh nào chịu cảnh đau khổ trong chốn tam đồ mà được thấy hào quang này thì không còn đau khổ nữa và sau khi mạng chung đều được giải thoát. Hào quang Đức Phật Vô Lượng Thọ chiếu sáng khắp các cõi nước Chư Phật trong mười phương thấy đều nghe thấy, không chỉ nay ta khen ngợi hào quang ấy mà tất cả Chư Phật, chúng Bồ-tát, Thanh văn, Duyên giác cũng đều khen ngợi như vậy. Nếu có chúng sinh nghe nói công đức, thần thông oai lực của hào quang ấy rồi ngày đêm chí tâm xưng tụng không gián đoạn thì tùy theo sở nguyện liền được vãng sinh. Nếu có người cùng với chúng Bồ-tát, Thanh văn tán thán khen ngợi công đức ấy. Phật bảo: Ta nói oai thần rộng lớn, thù thắng vi diệu hào quang của Đức Phật Vô Lượng Thọ suốt ngày suốt đêm nhấn đến một kiếp cũng không thể nào nói hết được. Thừa các hành giả! Nên biết hào quang thân tướng của Đức Phật A-di-đà, Đức Thích-ca một kiếp nói còn không hết. Như Quán kinh ghi: Mỗi hào quang chiếu khắp cả thế giới trong mười phương, chúng sinh nào niệm Phật cũng được bảo hộ che chở. Nay trong Quán kinh nói có thắng duyên tăng thượng không thể nghĩ bàn nhiếp hộ hành giả. Như thế, tại sao không tương tục tán thán, quán tưởng, niệm danh hiệu nguyện cầu vãng sinh?”

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô lượng quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô lượng quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô ngại quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô đối quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Viêm vương quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Thanh tịnh quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Hoan hỷ quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Trí tuệ quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Bất đoạn quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Nan tư quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô xúng quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Siêu nhật nguyệt quang Phật, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới A-di-đà Phật:

Thương xót che chở con

Để giống pháp tăng trưởng

Đời này và đời sau

Mong Phật hằng nhiếp thọ.

Con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Quán Thế Âm Bồ-tát, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Đại Thế Chí Bồ-tát, con

nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia. (Khi tất cả chúng sinh niệm Phật lâm chung, hai vị Bồ-tát này ở giữa hư không rải hoa trên thân hành giả, Đức Phật A-di-đà phóng hào quang chiếu khắp trên thân hành giả, lại cũng có vô số hóa Phật, Bồ-tát, Thanh văn cùng đưa tay tiếp đón, trong khoảng khảy móng tay liền vãng sinh, vì để báo ân Phật nên họ chí tâm lễ lạy).

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới chư Bồ-tát Thanh tịnh đại hải chúng, con nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con kính lễ nguyện sinh về nước kia. (Các vị Bồ-tát này cũng theo Phật đến tiếp đón chúng sinh niệm Phật, vì để báo ân Phật nên họ chí tâm lễ một lạy).

Rộng vì Thầy tổ, cha mẹ và Thiện hữu tri thức cùng pháp giới chúng sinh, đoạn trừ ba chương, đều được vãng sinh về nước Phật A-di-đà, quy mạng sám hối, chí tâm sám hối.

*Nam-mô sám hối mười phương Phật
 Nguyện diệt sạch tất cả tội chướng
 Nay đem việc lành đã tu tập
 Tạo nhân an lạc cho mình, người
 Nguyện các chúng sinh khi lâm chung
 Thắng duyên thắng cảnh đều hiện ra
 Nguyện thấy Đức Đại Bi Di-đà
 Đứng Quán Âm Thế Chí mười phương
 Nguyện thân quang duỗi tay dẫn dắt
 Nhờ bốn nguyện Phật sinh cõi kia.*

Sám hối Hồi hướng phát nguyện rồi, chí tâm quy mạng A-di-đà Phật, kể đọc âm Phạm xong nói kệ phát nguyện.

*Lễ sám các công đức
 Nguyện lúc con lâm chung
 Thấy Phật Vô Lượng Thọ
 Thân công đức vô biên
 Con và người tu tập
 Đã thấy Phật kia rồi
 Nguyện được mắt ly cấu
 Vãng sinh nước Cực lạc
 Thành Vô thượng Bồ-đề
 Lễ sám cung kính tất cả.
 Nương Phật chứng Bồ-đề
 Đạo tâm không thoái chuyển.*

Con nguyện cùng chúng sinh, nguyện sinh về nước Vô lượng thọ.

Nương pháp Tát-bà-nhã

Được môn Đại tổng trì.

Con nguyện cùng chúng sinh, nguyện sinh về nước Vô lượng thọ.

Nương Tăng dứt tranh cãi

Cùng vào biển hòa hợp.

Con nguyện cùng chúng sinh, nguyện sinh về nước Vô lượng thọ.

Nguyện các chúng sinh, thân khẩu ý Thanh tịnh, vâng lời Đức Phật dạy, kính lễ tất cả Thánh hiền, con nguyện cùng tất cả chúng sinh, cùng vãng sinh về nước Vô lượng thọ.

Đại chúng nghe nói kệ vô thường mau chóng:

Người đời rong ruổi theo danh vọng

Không biết tuổi thọ như mặt trời

Như đèn trước gió khó bảo tồn

Sáu đường mờ mịt không định hướng

Biển khổ sinh tử chưa thoát khỏi Sao

cứ an nhiên không sợ hãi

Khi còn khỏe mạnh có sức lực

Phải tự gắng gỏi cầu giải thoát.

Nói kệ rồi còn phải tâm, khẩu phát nguyện:

- Nguyện đệ tử và chúng sinh khi lâm chung, tâm không tán loạn, thân tâm không bị khổ đau bức bách, thân tâm an lạc như vào Thiên định, Thánh chúng hiện tiền, nhờ bản nguyện Phật thượng phẩm vãng sinh về nước Phật A-di-đà. Khi sinh về cõi ấy chứng được sáu món thần thông, nhập vào mười phương cõi, cứu giúp khổ đau cho chúng sinh, dù hư không pháp giới có cùng tận, nguyện lực của con không cùng tận, phát nguyện rồi, chí tâm kính lễ Phật A-di-đà.

Kệ đầu đêm:

Phiền não sâu không đáy

Biển sinh tử vô bờ

Chưa có thuyền vượt biển

Làm sao ngủ yên giấc?

Hãy đồng mãnh tình tấn

Nhiếp tâm trong thiên định.

Kệ giữa đêm:

Các ông chớ ôm thây thúi nằm

Các thứ bất tịnh tạm gọi thân

Như bắn tên vào người bệnh nặng

Các khổ tụ hợp sao ngủ yên.

Kệ cuối đêm:

*Thời giờ luôn biến đổi
Bỗng chốc đến canh năm
Sát-na vô thường đến
Ở chung với tử thân
Khuyên các người tu tập
Gắng đạt đến Niết-bàn.*

Kệ buổi sáng:

*Muốn cầu vui Niết-bàn
Phải học pháp Sa-môn
Ăn mặc tạm nuôi thân
Ngon dở đều như nhau.*

Buổi sáng, đại chúng mỗi người tụng lục niệm.

Kệ buổi trưa:

*Người sống không siêng năng
Khác nào cây không gốc
Hái hoa giữa ban trưa
Có thể tươi bao lâu?
Mạng người cũng như vậy
Vô thường rất nhanh chóng
Khuyên các người tu tập
Siêng năng đến chân thật.*

2. Chỉ nương theo phần trích từ đại kinh do Sa-môn Thiện Đạo soạn, cho là kệ lễ lạy tán thán; đầu đêm, lạy hai mươi bốn lạy, sám hối giống như trước.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Biển trí nguyện Di-đà
Sâu rộng không bờ mé
Nghe tên muốn vãng sinh
Thầy đều đến nước kia
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Ở trong thế gian này
Hơn sáu mươi bảy ức
Các Bồ-tát bất thoái
Đều sinh về cõi kia*

*Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Bồ-tát mới phát hạnh
 Và người tu kém phước
 Số kia không kể xiết
 Đều sẽ được vãng sinh
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Cõi Phật trong mười phương
 Tỳ-kheo và Bồ-tát
 Số kiếp không tính hết
 Đều sẽ được vãng sinh
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Tất cả các Bồ-tát
 Đều mang hoa trời đẹp
 Hương thơm áo quần tốt
 Dâng cúng Phật Di-đà
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Chư thiên trời nhạc trời
 Âm thanh rất hòa nhã
 Ca ngợi bậc Tối thắng
 Dâng cúng Phật Di-đà
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Trời tuệ chiếu thế gian
 Xóa tan mây sinh tử
 Cung kính nhiễu ba vòng
 Cúi đầu lễ Di-đà
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Thấy cõi nghiêm tịnh kia
Vi diệu khó nghĩ bàn
Nhờ phát tâm vô thượng
Nước nguyện con cũng vậy
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Đấng vô lượng ứng hiện
Oai nghi làm chúng vui
Miệng phát ra ánh sáng
Chiếu khắp mười phương cõi
Vòng hào quang quanh thân
Nguyện cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước An trụ.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Ba vòng theo đảnh vào
Tất cả chúng trời người
Đều vui mừng phấn khởi
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Phạm thanh như sấm chớp
Tám âm hưởng vi diệu
Mười phương đến chứng minh
Con đều biết nguyện kia
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Sinh về nước Nghiêm tịnh
Liên chứng đắc thân thông
Được Đấng Vô Lượng Thọ
Thọ ký thành Chánh giác
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Phụng thờ ức Như Lai
Thân niệm khắp các cõi
Vui mừng đi cung kính*

*Lại đến nước An dưỡng
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Nếu người không duyên lành
 Không nghe danh hiệu Phật
 Kiêu mạn che lười biếng
 Khó tin hiểu pháp này
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Đời trước thấy Chư Phật
 Có thể tin pháp này
 Cung kính, nghe, thực hành
 Rất vui mừng hơn hở
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Nếu có người được nghe
 Danh hiệu Phật Di-đà
 Vui mừng niệm chuyên nhất
 Đều sẽ được vãng sinh
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Nếu lửa khắp đại thiên
 Liền được nghe hiệu Phật
 Nghe danh vui khen ngợi
 Đều sẽ được vãng sinh
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Tam bảo diệt vạn năm
 Kinh này trụ trăm năm
 Bất giờ nghe một niệm
 Đều sẽ được vãng sinh
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Phật ở đời khó gặp
Người có tín huệ khó
Nghe được pháp hy hữu
Đây lại càng khó hơn
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Mình tin, dạy người tin
Đã khó còn khó hơn
Đại bi giáo hóa khắp
Báo ân Phật chân thành
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Thương xót che chở con
Để giống pháp tăng trưởng
Đời này và đời sau
Nguyện Phật thường che chở
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Bồ-tát Quán Thế Âm thế giới Tây phương Cực lạc:

*Nguyện con cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Bồ-tát Đại Thế Chí thế giới Tây phương Cực lạc:

*Nguyện con cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải Chúng thế giới Tây phương Cực lạc:

*Nguyện con cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Khấp vì chúng sinh trong pháp giới, Thầy tổ, cha mẹ, Thiện hữu tri thức đoạn trừ ba chướng cùng sinh về nước Phật A-di-đà, quy mạng sám hối.

3. Chỉ nương theo kệ nguyện vãng sinh lễ tán của Bồ-tát Long Thọ, giữa đêm, cuối đêm lạy mười sáu lạy (sám hối đồng trước).

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Kính lạy bậc trời người cung kính
Phật A-di-đà Lương Túc Tôn
Nơi cõi vi diệu an lạc đó
Vô lượng Phật tử đồng vây quanh.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Thân sắc vàng sạch như núi chúa
Hành thiền định giống như voi bước
Cặp mắt trong sáng tựa sen xanh
Nên con đảnh lễ Đức Di-đà
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Gương mặt sáng tròn tựa trăng rằm
Hào quang chiếu tỏa ngàn nhật nguyệt
Tiếng như trống trời Câu-xi-la
Nên con đảnh lễ Phật Di-đà
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Di-đà trên mào Đức Quán Âm
Các tướng tốt đẹp thật trang nghiêm
Hàng phục ngoại đạo, ma kiêu mạn
Nên con đảnh lễ Phật Di-đà
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Không hề không vết rất trong sạch
Các đức trong sạch như hư không
Tu tập lợi ích được tự tại
Nên con đảnh lễ Phật Di-đà
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Mười phương nghe danh chúng Bồ-tát
Vô số ma vương đều khen ngợi
Vì chúng sinh trụ ở nguyện lực
Nên con đảnh lễ Phật Di-đà*

*Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Ao báu, cát vàng hoa sen nở
 Căn lành biến thành đài vi diệu
 Ở trên tòa kia như núi chúa
 Nên con đảnh lễ Phật Di-đà
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Các đệ tử đến từ mười phương
 Dùng thần thông đến nước kia
 Chiêm ngưỡng dung nhan hằng cung kính
 Nên con đảnh lễ Phật Di-đà
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Pháp hữu vi vô thường, vô ngã
 Vì chúng nói pháp không danh tự
 Nên con đảnh lễ Phật Di-đà
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Cõi Phật kia không có tên ác
 Cũng không có người nữ, đường xấu
 Đại chúng dốc lòng kính lễ Phật
 Nên con đảnh lễ Phật Di-đà
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Cảnh giới thù thắng Phật Di-đà
 Không có ác thú, ác tri thức
 Không thối vãng sinh, đến Bồ-đề
 Nên con đảnh lễ Phật Di-đà
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
Con diễn nói công đức Phật ấy

*Phước lành bao la như biển cả
 Người tu tập thiện căn Thanh tịnh
 Hồi hướng cho chúng sinh, sinh về
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Thương xót che chở con
 Để giống pháp tăng trưởng
 Đời này và đời sau
 Nguyện Phật thường gia hộ
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Bồ-tát Quán Thế Âm thế giới Tây phương Cực lạc:

*Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Bồ-tát Đại Thế Chí thế giới Tây phương Cực lạc:

*Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ các chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải thế giới Tây phương Cực lạc:

*Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Khấp vì chúng sinh trong pháp giới, Thầy tổ, cha mẹ, Thiện hữu tri thức đoạn trừ ba chướng, đều được sinh về nước Phật A-di-đà, quy mạng sám hối.

Chí tâm sám hối:

*Từ vô thủy kiếp đến nay, thọ thân
 Tạo mười điều ác cho chúng sinh
 Bất hiếu cha mẹ, báng Tam bảo
 Tạo tội ngũ nghịch và nghiệp ác
 Vì do các tội chướng đã tạo
 Điên đảo vọng tưởng sinh ràng buộc
 Nên thọ vô số khổ sinh tử
 Con nguyện sám hối diệt trừ hết.*

Sám hối rồi, hết lòng kính lễ Phật A-di-đà, dốc lòng khuyến thỉnh:

*Phật là Đấng Đại từ vô thượng
Thường dùng không tuệ chiếu ba cõi
Chúng sinh mờ mịt không hay biết
Chìm mãi trong biển khổ sinh tử
Vì cứu chúng sinh ra biển khổ
Kính thỉnh thường trụ chuyển pháp luân.*

Khuyến thỉnh rồi, hết lòng kính lễ Phật A-di-đà, dốc lòng tùy hỷ:

*Vô số kiếp ôm lòng ghen ghét
Bởi ngu nên ngã mạn, phóng dật
Thường đem lửa nóng giận, độc hại
Thiếu đốt căn lành trí tuệ, từ bi
Ngày này xét kỹ chợt tỉnh thức
Phát tâm dũng mãnh tùy hỷ theo.*

Tùy hỷ rồi, hết lòng kính lễ Phật A-di-đà, dốc lòng Hồi hướng:

*Trôi lăn trong ba cõi
Vào thai bởi si ái
Sinh, già, bệnh và chết
Chìm đắm trong biển khổ
Nay con tu phước này
Hồi hướng, sinh An lạc.*

Hồi hướng rồi, hết lòng kính lễ Phật A-di-đà, dốc lòng phát nguyện:

*Nguyện bỏ thân thọ thai
Sinh về nước An lạc
Chóng thấy Phật A-di-đà
Thân công đức vô biên
Kính thờ các Đức Phật
Và tất cả Thánh hiền
Được sáu món thần thông
Cứu khổ cho chúng sinh
Hư không có cùng tận
Nguyện con không cùng tận.*

Phát nguyện rồi, hết lòng kính lễ Phật A-di-đà (việc khác thầy đều đồng pháp trước).

4. Chỉ nường theo kệ nguyện vãng sinh lễ tán Bồ-tát Thiên Thân, cuối đêm nên lay hai mươi lay (sám hối giống như trước).

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Thế Tôn, con nhất tâm

*Kính lễ khắp mười phương
Đức Phật Vô Ngại Quang
Cùng pháp Phật đã dạy
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Quán tưởng cõi Cực lạc
Vượt qua khỏi ba cõi
Rõng rang như hư không
Rộng lớn không bờ bến
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Chánh giác Đại từ bi
Ra đời sinh căn lành
Tịnh quang mình đầy đủ
Như gương, nhật nguyệt luôn
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Đủ đức tánh cao quý
Đầy đủ trang nghiêm tịnh
Hào quang sáng rực rỡ
Trong suốt chiếu thế gian
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Hoa báu ngàn vạn loại
Che rợp ao đầm suối
Gió nhẹ lay cành lá Ánh
sáng chiếu lấp lánh
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Cung điện và lầu các
Thấy mười phương không ngại
Đủ loại cây kỳ diệu
Lan báu leo xung quanh*

*Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Vô số báu đan kết Mành
 lưới đầy hư không
 Tiếng linh ngân vang vọng
 Dẫn nói pháp nhiệm mầu
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Phạm âm ngân rất xa
 Mười phương nghe vi diệu
 Chánh giác A-di-đà
 Vua pháp khéo gìn giữ
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Các hoa Như Lai sạch
 Hoa Chánh giác hóa sinh
 Ưa thích vị Phật pháp
 Thiền vị làm thức ăn
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Xa lìa não thân tâm
 Hưởng lạc không gián đoạn
 Bạc thiện căn Đại thừa
 Và không tên cơ hiểm
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:
*Người nữ và khuyết tật
 Hàng nhị thừa không sinh
 Điều chúng sinh ước nguyện
 Đều đầy đủ tất cả
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*
 Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Vô số châu báu quý
Đài hoa tịnh vi diệu
Hảo tướng sáng một tâm
Sắc tướng hơn chúng sinh
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Chúng trời người bất động
Sinh biển trí Thanh tịnh
Như núi chúa Tu-di
Thắng diệu không ai bằng
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Chúng trượng phu trời, người
Vây quanh cung kính nhìn
Trời mưa hoa, nhạc, y
Hương thơm đều dâng cúng
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Nước An lạc trong sạch
Xe vô cấu thường chuyển
Nhất niệm và nhất thời
Làm lợi ích chúng sinh
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Khen ngợi công đức Phật
Không có tâm phân biệt
Khiến chúng được đầy đủ
Biển báu lớn công đức
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Thương xót che chở con
Để giống pháp tăng trưởng
Đời này và đời sau*

*Nguyện Phật thường bảo hộ
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Bồ-tát Quán Thế Âm thế giới Tây phương Cực lạc:

*Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Bồ-tát Đại Thế Chí thế giới Tây phương Cực lạc:

*Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ các chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải thế giới Tây phương Cực lạc:

*Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Khấp vì chúng sinh trong pháp giới, Thầy tổ, cha mẹ, Thiện hữu tri thức đoạn trừ ba chướng, đồng được sinh về nước Phật A-di-đà, quy mạng sám hối.

5. Chỉ nương theo kệ vãng sinh tán của Pháp sư Ngạn Tông, đầu hôm lay hai mươi một lay (sám hối đồng như trước).

Hết lòng cung kính đánh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Nhân Pháp Tạng xa vời
Quả Cực lạc sâu xa
Ngọc báu trái làm đất
Các báu làm vườn rừng
Hoa nở màu hiếm có
Sóng dâng âm thật tướng
Lúc nào được Phật dẫn
Nhất tâm liền vãng sinh
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Đời ác khó trở lại
Nguyện Tịnh độ càng sâu
Dây vàng thẳng giới đạo
Lưới châu rữ khắp rừng
Thấy sắc đều sắc thật
Âm thanh đều pháp âm*

*Chớ bảo Tây phương xa
Chỉ cần niệm mười niệm
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Chúng cùng tột lý Thánh
Thật có oai biến hư không
Tại Tây phương hiện nhỏ
Chỉ tạm tùy có duyên
Lá ngọc chiếu sáng nhau
Nước cát đều trong sáng
Muốn chứng quả vô sinh
Phải nương nước An lạc
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Đảnh ngũ sơn sáng chói
Tay báu ấn hằng phân
Đất, nước đều làm gương
Hương hoa cùng làm mây
Nghiệp sâu thành dễ sinh
Nhân mỏng rất khó nghe
Mong trừ bỏ nghi hoặc
Một mình vượt thẳng lên
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Lòng đầy chân Từ bi
Hào quang khắp pháp giới
Từ vô duyên độ chúng
Có tướng chẳng phải khó
Hoa theo tâm nguyện nở
Dời cung thân an ổn
Sợ nghe cảnh xuất thế
Nên cùng vào thiền xem
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Công đức do Hồi hướng
 Đường Tây phương thông suốt
 Tràng báu nương đất dày
 Hoa trời bay theo gió
 Hoa rơi khắp mặt nước
 Lưới mỏng che hư không
 Làm sao lòng nguyện sinh
 Chính là lạc vô cùng
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Muốn chọn nơi sinh về
 Tây phương là tốt nhất
 Giữa rừng hiện lâu các
 Đầy đường rải áo đẹp
 Cơm thơm tùy tâm hiện
 Thân ở trong điện báu
 Người có duyên vào đượ
 Chính là ít người đến
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Mười kiếp đạo mới hiện
 Nghiêm cõi, dẫn dắt chúng
 Cát vàng soi chiếu nước
 Lá ngọc sáng đầy cây
 Chim vườn báu bay ra
 Kính thỉnh Phật Tây phương
 Sớm tối nghênh đón con Con
 nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Mười phương cõi nước Phật
 Đều là nhà pháp vương
 Riêng tìm nơi có duyên
 Sớm mong vượt tà giáo
 Nước tám đức như ý
 Hoa bảy báu tự nhiên

*Cõi kia hay buộc tâm
Vãng sinh không phải xa
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Nước tịnh không biến suy
Xưa nay hằng vĩnh cửu
Ngàn báu làm đài sáng
Âm nhạc diễn bát phong
Chim trì-đa nói pháp
Hoa trời rải hư không
Vãng sinh không sợ thối
Sớm tối hoa sen nở
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Tòa hoa chẳng phải một
Thánh chúng cũng khó lường
Hoa nở chỗ mỗi người
Ba pháp sinh tự diễn
Không nạn do xứ tĩn
Bạc bè là bất thoái
Hỏi bọn sinh trước kia
Bao nhiêu kiếp đến đây
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Phóng quang cứu Tỳ-xá
Trong không dẫn Vi-đề
Trời cầm lọng hương đến
Người mang y báu đến
Sáu thời nghe chim hát
Bốn phương ngập đầy hoa
Nhìn nhau lòng ngay thẳng
Làm gì đắm mê mãi?
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Khuyến rộng tu ba phước
 Khiến họ trừ năm họa
 Công đức phát tâm thành
 Nhất niệm tội diệt trừ
 Chìm hoa ngọc sáng chuyển
 Gió mát, tiếng hay ngân
 Chỉ vui dễ tu tập
 Lo gì quả Thánh xa
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Sắc châu như là nước
 Ánh vàng chính là đài
 Đến thời hoa tự rụng
 Theo nguyện hoa lại nở
 Ra vào ao, dạo chơi
 Bay qua lại giữa không
 Tâm hướng về cõi ấy
 Phước lành đều Hồi hướng
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Nước cam lồ gội tâm
 Mắt thích mây diêu hoa
 Đồng sinh cơ dễ biết
 Thọ mạng thật khó phân
 Vui nhiều không bỏ đạo
 Nghe được âm thanh xa
 Vì sao tham ngũ trược
 Ngồi yên cho lửa đốt
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Chư thiên hiện trong gương
 Hào quang thấy thị giả
 Điện bốn báu giữa không
 Lan can làm bầy lớp
 Nhiều nghi ở biên địa

*Ít đức khó thượng sinh
Không luận bàn nguyện khác
Tây phương đã an tâm
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Sáu căn thường hợp đạo
Không còn tên tam đồ
Một niệm đạo khắp nơi
Trở lại chứng vô sinh
Đất bằng phẳng rộng lớn
Gió thổi chỗ ở mát
Nhắc nhở người có tâm
Cùng ra khỏi thành khổ
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Thương xót che chở con
Để giống pháp tăng trưởng
Đời này và đời sau
Nguyện được Phật che chở
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Bồ-tát Quán Thế Âm thế giới Tây phương Cực lạc:

*Ngàn xe dưới Minh túc Hào
quang hiện năm đường Từ
bi độ không ngừng
Người quy hướng không cùng
Nói pháp vẫn trong định
Tâm tĩnh lại thông suốt
Nghe danh đều nguyện đến
Mặt trời lên rừng hoa
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đánh lễ Bồ-tát Đại Thế Chí thế giới Tây phương Cực lạc:

Tuệ lực là trên hết

*Thân sáng đủ các duyên
Lay động các cõi báu
Giữ gìn tòa sen báu
Bầy chim chẳng phải quý
Loài trời đâu trời Phật
Biết cầu vui vi diệu
Đầy đủ các giới hương
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ các chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải thế giới Tây phương Cực lạc:

*Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Khấp vì chúng sinh trong pháp giới, Thầy tổ, cha mẹ, Thiện hữu tri thức đoạn trừ ba chướng, đồng được sinh về nước Phật A-di-đà, quy mạng sám hối.

6. Chỉ nương theo mười sáu pháp quán trong kệ nguyện vãng sinh lễ tán của Sa-môn Thiện Đạo, giữa trưa lạy hai mươi lạy.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Quán cõi Cực lạc Phật Di-đà
Bằng phẳng rộng lớn báu làm thành
Dùng bốn mươi tám nguyện trang nghiêm
Thù thắng hơn các cõi Phật khác
Đại chúng bốn quốc và phương khác
Suốt kiếp nêu tên không biết hết
Đều khuyên về Tây đồng hội ấy
Vô số chánh định tự nhiên thành
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Mặt đất trang nghiêm tràng bảy báu
Vô lượng vô biên vô số ức
Tám phương tám hướng hằng trăm báu
Thấy pháp vô sinh tự nhiên ngộ
Cõi báu vô sinh thường vĩnh hằng
Mỗi báu phát vô số hào quang
Hành giả dốc lòng thường đối diện
Tinh thần vui vẻ vào Tây phương*

*Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Mặt đất trang nghiêm chuyển vô cùng
Dây vàng ngăn đường chẳng thợ khéo
Nguyện trí Di-đà khéo trang nghiêm
Người, trời, Bồ-tát rải hoa cúng
Đất báu, sắc báu, sáng báu bay
Mỗi hào quang thành vô số đài
Trong đài nghìn vạn ức lâu báu
Trăm ức tràng báu cấm quang đài
Con nguyện cùng chúng sinh*

Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Các đài sừng sững giữa hư không
Trang nghiêm nhạc báu cũng vô cùng
Hào quang phát ra tám gió mát
Tùy thời trống nhạc ứng âm thanh
Tiếp nhận âm thanh bớt hoạn nạn
Đi đứng ngồi nằm quán nhiếp tâm
Chỉ trừ khi ngủ thường quán niệm
Tam-muội vô vi tức Niết-bàn
Con nguyện cùng chúng sinh*

Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Cõi báu, rừng báu và cây báu
Hoa báu, lá báu, nhánh cọng báu
Hoặc lấy nghìn báu chia thành rừng
Hoặc có trăm báu cộng thành hành
Hàng hàng thẳng tắp lá kê nhau
Mỗi màu khác hào quang cũng vậy
Bằng phẳng cao lớn ba mươi vạn
Cành chạm nhau nói pháp vô sinh
Con nguyện cùng chúng sinh*

Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Bảy lớp lưới giăng bảy tầng cung
Kề vào nhau phóng ra ánh sáng*

*Chư thiên hóa đồng tử đầy khắp
 An lạc sáng chói hơn nhật nguyệt
 Lá báu lớp lớp sắc nghìn loại
 Hoa nở tròn như bánh xe vòng
 Quả phát hào quang thành lọng báu
 Cõi Phật hiện nhiều như số cát
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Ao báu, bờ báu, cát vàng báu
 Ngòi báu, lá báu hoa sen báu
 Thăng tấp đến mười hai do-tuần
 Màn lưới báu, lan can cũng báu
 Nước tám đức chảy vào cây báu
 Nghe sóng thấy nhạc chứng Niết-bàn
 Gửi lời hữu duyên đồng hành giả
 Nỗ lực chuyển mê trở về nhà
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Mỗi mỗi dây vàng trên đạo tràng
 Nhạc báu, lầu báu ngàn vạn ức
 Chư thiên, đồng tử rải hoa thơm
 Bồ-tát phương khác tựa như mây
 Vô lượng vô số không thể tính
 Cúi đầu cung kính lễ Di-đà
 Gió lay cây vang khắp hư không
 Khen ngợi Tam bảo không cùng tận
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Bổn nguyện Di-đà tòa sen báu
 Do các báu trang nghiêm thành tòa
 Bốn tràng trên đài giảng màn báu
 Di-đà an tọa hiện chân thân
 Ánh sáng chân thân trùm pháp giới
 Người thấy hào quang tâm bất thoái
 Ngày đêm sáu thời chuyên quán tưởng*

*Lâm chung vui vẻ như Thiên định
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Thân tâm Di-đà trùm pháp giới
Ảnh hiện trong tâm tưởng chúng sinh
Cho nên khuyên ông thường quán niệm
Nương tâm khởi tưởng hiện Di-đà
Tượng báu Di-đà lên tòa hoa
Tâm mở thấy nước kia trang nghiêm
Cây báu hoa Tam bảo nở khắp
Gió thổi nhạc vang cùng văn đồng
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Di-đà sắc vàng như núi vàng
Hào quang tướng hảo chiếu mười phương
Người niệm Phật được Phật nhiếp độ
Phải như nguyện xưa rất là mạnh
Mười phương Như Lai đều thọ ký
Chuyên niệm danh hiệu về Tây phương
Bờ kia hoa nở nghe diệu pháp
Hạnh nguyện thập địa tự nhiên hiện
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Bồ-tát Quán Âm đại Từ bi
Chúng Bồ-đề trở lại sinh tử
Thân ở trong tất cả năm đường
Sáu thời quán sát ứng tam luân
Hiện thân sắc vàng tía sáng chói
Tướng hảo oai nghi rất trang nghiêm
Thường duỗi tay trăm ức hào quang
Độ người có duyên về bốn quốc
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Bồ-tát Thế Chí khó nghĩ bàn

Uy nghi chiếu khắp không bờ bến
 Chúng sinh có duyên được tiếp xúc
 Tăng trưởng trí tuệ vượt ba cõi
 Lay động pháp giới như cỏ bông
 Hóa Phật vân tập khắp hư không
 Khuyên người có duyên thường nhớ niệm
 Bỏ thân bào thai chứng lục thông
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Kiết già ngồi ngay nhập thiền định
 Tâm quán tưởng nghĩ đến Tây phương
 Thấy cõi Cực lạc Phật Di-đà
 Mặt đất hư không trang nghiêm bảy báu
 Thân Di-đà lớn vô cùng cực
 Lại khuyên chúng sinh quán thân nhỏ
 Tùy duyên thị hiện thân tám thước
 Hóa Phật tỏa quang giống Phật thật
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Người căn cơ bậc thượng, hạnh thượng
 Cầu sinh Tịnh độ dứt tham sân
 Do hạnh sai biệt, phân ba phẩm
 Năm môn tương tục trợ ba duyên
 Một ngày bảy ngày chuyên tinh tấn
 Ra khỏi sinh tử ngòi dài sen
 Vui thay! Nay khó được gặp gỡ
 Vĩnh chứng thân pháp tánh vô vi
 Con nguyện cùng chúng sinh
 Vãng sinh nước An lạc.

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

Người căn cơ bậc trung, hạnh trung
 Một ngày trai giới ngồi dài sen
 Hiếu dưỡng cha mẹ đem Hồi hướng
 Nói nhân An lạc cho chúng sinh
 Phật và chúng Thanh văn đón tiếp
 Thăng đến bên tòa hoa Di-đà

*Trăm hoa báu lông treo suốt bảy ngày
Ba phẩm sen nở chứng tiểu thân
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Kẻ căn cơ bậc hạ, hạnh hạ
Thập ác, ngũ nghịch và tham sân
Tứ trọng, phá tăng báng Chánh pháp
Chưa từng hổ thẹn sám lỗi trước
Khi chết tướng khổ như mây tụ
Lửa địa ngục thiêu đốt tội thân
Bỗng gặp Thiện tri thức vãng sinh
Vội khuyên chuyên niệm danh hiệu Phật
Hóa Phật, Bồ-tát theo tiếng đến
Trong khoảng nhất niệm vào sen báu
Ba hoa chướng nặng nở lại nhiều kiếp
Khi ấy mới phát tâm Bồ-đề
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Cõi Phật Di-đà năng sở cảm
Tây phương Cực lạc khó nghĩ bàn
Khát uống nước Bát-nhã dứt tư duy
Đói dùng vô sinh dứt đói khát
Tất cả trang nghiêm đều nói pháp
Vô tâm thọ dùng tự nhiên biết
Ao hoa thất giác tùy ý vào
Ngưng thân tám bối hội một chi
Vô số Bồ-tát là bạn học
Biển tánh Như Lai đều là Thầy
Thân tám gọi nước tâm Di-đà
Quang Âm, Thế Chí ban y phục
Bỗng hiện hư không đạo pháp giới
Sát-na thọ ký hiệu vô vi
Như vậy tự tại đạo khắp nơi
Nay ta không đi đợi khi nào?
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Phật A-di-đà Tây phương:

*Thương xót che chở con
Hạt Bồ-đề tăng trưởng
Đời này và đời sau
Nguyện được Phật nhiếp độ
Con nguyện cùng chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Hết lòng cung kính đảnh lễ Quán Âm, Thế Chí, chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải thế giới Tây phương Cực lạc:

*Nguyện cùng với chúng sinh
Vãng sinh nước An lạc.*

Khấp vì sư Tăng, cha mẹ và Thiện tri thức cùng chúng sinh trong pháp giới dứt trừ ba chướng, đồng được vãng sinh về cõi Phật A-di-đà, nay con chí thành đảnh lễ sám hối.

Hai phẩm Sám hối và Phát nguyện trên đồng như trước. Nếu muốn sự cốt yếu thì lấy phần đầu, nếu muốn sơ lược thì dùng phần giữa, nếu muốn rộng hơn thì dùng phần cuối. Phần rộng nghĩa là khuyên người thật có tâm nguyện sinh, hoặc đối trước bốn chúng, hoặc trước mười phương Phật, hoặc đối trước xá-lợi, tôn tượng, đại chúng, hoặc với một người hay chỉ riêng mình, mà hướng về mười phương tận hư không Tam bảo và hết thấy cõi chúng sinh cùng phát lộ sám hối. Sám hối có ba phẩm thượng, trung, hạ.

Thượng phẩm sám hối là trong lỗ chân lông của thân tiết ra máu, trong mắt ứa máu gọi là thượng phẩm sám hối.

Trung phẩm sám hối là khắp thân nóng lên, mồ hôi từ các lỗ chân lông tiết ra, máu trong mắt cũng chảy ra, sám hối như thế gọi là trung phẩm sám hối.

Hạ phẩm sám hối là toàn thân nóng ran, nước mắt chảy ra, đây gọi là hạ phẩm sám hối.

Ba phẩm này tuy có sự sai khác tức là do người từ lâu đã trồng thiện căn giải thoát khiến cho đời nay kính pháp, trọng Tăng, không tiếc thân mạng. Cho đến dù một tội nhỏ cũng như pháp sám hối thì có thể thấu tâm thấu tủy, sám hối như thế thì không luận người có nghiệp chướng nặng nề đều diệt. Nếu không như vậy, mặc cho ngày đêm mười hai thời trôi qua nhanh chóng cuối cùng là vô ích. Nếu người không làm nên biết. Tuy không rơi lệ, chảy máu v.v... nhưng thấu đạt được chân tâm tức là đồng với trên.

Kính bạch mười phương Chư Phật, tôn pháp, tất cả Hiền Thánh

và hết thủy trời, rồng, bát bộ, pháp giới chúng sinh, đại chúng hiện tiền v.v... chứng biết cho con tên... phát lộ sám hối. Từ vô thủy kiếp đã qua cho đến thân này con đã giết hại tất cả Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh vô số kể; con đã trộm cắp vô số tài vật của tất cả Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh; Đối với tất cả Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, pháp giới chúng sinh đã khởi không biết bao nhiêu là tà dâm; Con đã nói lời giả dối làm nhục hết thủy Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh nhiều vô kể; con đã nói lời thêu dệt dối với Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh nhiều vô kể; Con đã nói lời hung ác để mạ nhục, phỉ báng chê bai đối với tất cả Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh nhiều vô kể; con đã nói lưỡi hai chiều để gây hại chống đối phá hoại đối với tất cả Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh nhiều vô kể; hoặc phá năm giới, tám giới, mười giới, mười thiện giới, hai trăm năm mươi giới, năm trăm giới, tam tụ giới của Bồ-tát, mười giới vô tận cho đến tất cả giới và tất cả giới oai nghi, tự mình làm, dạy người, thấy làm mà tùy hỷ nhiều vô kể. Các tội như vậy, cũng như vô lượng vô biên đại địa vi trần trong mười phương, tội của chúng con đã làm cũng vô số vô biên. Hư không vô biên, tội con đã làm cũng lại vô biên, pháp giới vô biên cũng như trên, pháp tánh vô biên cũng như trên. Phương tiện vô biên cũng như trên. Các tội như vậy, trên đến các bậc Bồ-tát, dưới đến Thanh văn, Duyên giác cũng không thể tính biết được chỉ có Phật với Phật mới có thể biết tội lỗi của con nhiều hay ít. Nay đối trước Tam bảo, trước pháp giới chúng sinh con xin phát lộ sám hối không dám che giấu. Xin nguyện mười phương Tam bảo, pháp giới chúng sinh nhận sự sám hối của con cho con được Thanh tịnh. Con nguyện từ nay cùng với pháp giới chúng sinh xả tà quy chánh phát tâm Bồ-đề, dùng lòng từ hướng về nhau. Phật nhìn nhau, làm quyến thuộc Bồ-đề, làm chân Thiện tri thức, đồng sinh nước Phật A-di-đà cho đến thành Phật. Các tội như vậy dứt hẳn từ nay về sau không dám làm.

Sám hối rồi, chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà. Lễ sám xong, nếu nhập quán đến khi ngủ nên phát lời nguyện này, nếu đứng hay ngồi đều nhất tâm chấp tay xoay mặt về hướng Tây xưng mười lần Phật A-di-đà, Bồ-tát Quán Thế Âm, Thế Chí đến chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải xong rồi nguyện rằng: Đệ tử hiện là phàm phu sinh tử, tội chướng sâu

dày, luân hồi trong sáu đường, khổ không thể tả. Nay gặp được Thiện tri thức, được nghe danh hiệu bốn nguyện của Phật Di-đà, một lòng xưng niệm cầu nguyện vãng sinh. Nguyện Phật Từ bi đừng bỏ thế nguyện rộng lớn của mình để nhiếp thọ con.

Đệ tử không biết hòa quang thân tướng của Phật A-di-đà, nguyện Phật từ bi thị hiện thân tướng đệ tử. Quán Âm, Thế Chí các vị Bồ-tát và các tướng quang minh trang nghiêm Thanh tịnh của thế giới kia. Nói lời này rồi, nhất tâm chánh niệm, liền tùy ý nhập quán và ngủ. Hoặc có lúc khi đang phát lời nguyện liền được thấy Ngài; hoặc trong khi đang ngủ được thấy. Nguyện này so ra cũng rất có hiệu nghiệm ngay.

Hỏi: Xưng niệm lễ, quán Phật Di-đà, hiện đời có công đức lợi ích gì?

Đáp: Nếu xưng một câu A-di-đà Phật liền có thể trừ được trọng tội trong tám mươi ức kiếp sinh tử. Cho đến lễ niệm và những pháp khác cũng như vậy.

Kinh Thập Vãng Sinh nói rằng: Nếu có chúng sinh niệm Phật A-di-đà nguyện vãng sinh, Đức Phật kia liền sai hai mươi lăm Bồ-tát đến ủng hộ hành giả, hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc đứng, hoặc nằm, hoặc ngày, hoặc đêm, tất cả các thời, tất cả mọi nơi không cho ác quỷ, ác thần đến chỗ người đó.

Lại kinh Quán nói rằng: Nếu xưng danh, lễ bái Phật A-di-đà nguyện vãng sinh nước kia thì Đức Phật kia liền sai vô số hóa Phật, vô số hóa Quán Âm, Thế Chí Bồ-tát đến hộ niệm hành giả; Lại cùng với hai mươi lăm vị Bồ-tát v.v... vây quanh hành giả trăm nghìn vòng, không luận là hành giả đi, đứng hay ngồi nằm và bất cứ lúc nào, chỗ nào, hoặc ngày hay đêm thường không lìa hành giả. Nay đã có sự lợi ích thù thắng này đáng nương nhờ, nguyện các hành giả, mỗi người cần chí tâm cầu vãng sinh.

Lại như **kinh Vô Lượng Thọ** nói: Nếu ta thành Phật, chúng sinh trong mười phương xưng danh hiệu của ta cho đến mười tiếng, nếu không được vãng sinh thì ta nguyện không giữ ngôi Chánh giác.” Đức Phật kia nay đã thành Phật, nên biết thế nguyện của Ngài không luống dối, chúng sinh xưng niệm danh hiệu Ngài ắt được vãng sinh.

Lại như **kinh Di-đà** nói: Nếu có chúng sinh nào nghe nói Phật A-di-đà liền chấp trì danh hiệu của Ngài, hoặc một ngày, hai ngày cho đến bảy ngày, một lòng xưng niệm Phật, khi sắp mạng chung, Phật A-di-đà và chư Thánh chúng hiện trước người đó. Người này khi mạng chung tâm không điên đảo, liền được vãng sinh về nước kia.

Phật bảo Ngài Xá-lợi-phất: “Ta thấy sự lợi ích này nên nói lời như vậy. Nếu có chúng sinh nào nghe nói lời này, thì phát nguyện, nguyện sinh về nước kia.”

Kế lại nói: Phương Đông, có hằng hà sa Chư Phật, phương Nam, Tây, Bắc và trên, dưới đều có hằng hà sa Chư Phật. Mỗi vị đều ở tại nước mình xuất tướng lưỡi dài rộng che khắp tam thiên đại thiên thế giới mà nói lời thành thật chúng sinh các ông đều nên tin kính được tất cả Chư Phật hộ niệm này. Vì sao gọi là hộ niệm? Nếu có chúng sinh nào xưng niệm danh hiệu Phật A-di-đà từ một ngày cho đến bảy ngày, dưới một tiếng cho đến mười tiếng nhất niệm ắt được vãng sinh. Chứng thành việc này cho nên gọi hộ niệm kính.

Kế lại nói tiếp: Nếu người xưng danh hiệu Phật vãng sinh thường được sáu vạn hằng hà sa Chư Phật hộ niệm, nên gọi hộ niệm kính. Nay đã có thế nguyện tăng thượng này đáng nương nhờ, Chư Phật tử sao lại không cố gắng lên vậy.